TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:137/2025/HS-ST
Ngày 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh

2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2025/HSST-QĐ ngày 06/3/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2025/HSST-QĐ ngày 03/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 134/2025/HSST-QĐ ngày 29/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 166/2025/HSST-QĐ ngày 27/5/2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Ngọc D**; giới tính: Nam; sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: A, tổ F, ấp T, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: không; con ông: Bùi Ngọc M và bà Võ Thị Thúy H; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/8/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C khởi tố, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2024 về hành vi "Cướp giật tài sản"; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Huỳnh Phát Đ**; giới tính: Nam; sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 123/1 ấp T, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông: Huỳnh Hưng T và bà (không rõ); Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đình P có mâu thuẫn với đối tượng tên Kim B1 không rõ lai lịch nên hai bên hẹn đánh nhau tại trước cổng trường THCS T6, xã T, huyện H. P rủ Đặng Minh T1, Nguyễn Quang T2 (B), Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Văn T3 (Đen), Lại Quốc H2, Bùi Ngọc D. Huỳnh Phát Đ và Bin N, Q, T4 (chưa rõ lai lịch) để đi đánh nhau với Kim B1. Tất cả đồng ý. P có nói với cả nhóm ai có hung khí thì mang theo và hẹn gặp nhau tại trước trường THCS T6, xã T, huyện H. H1 rủ Nguyễn Văn V, Q1 chưa rõ lai lịch. T2 rủ thêm Nguyễn Hoài L, Trương Hoàng V1 và L1 (chưa rõ lai lịch) đi giúp P đánh nhau. Hoàng V1 rủ Lý Thành Đ1, Nguyễn Thái H3, Q2 (chưa rõ lai lịch). L rủ thêm Nguyễn Tài Anh T5 (T) cùng tham gia.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/11/2021, P gặp T1, H2, D, T3, H1, Q, Văn V, Phát Đ và Q1 tại khu vực dồng mã thuộc ấp T, xã T, huyện H. Lúc này, Văn V nói "nhóm ít người nên chơi thêm bom xăng cho chắc" nên Văn V đi kiếm vỏ chai bia bằng thủy tinh và mua xăng về để cả nhóm tự chế được 05 chai bom xăng. Sau đó, H2 điều khiển xe máy hiệu Dream màu đỏ biển số 53Y1-4864 chở P, Văn V ngồi phía sau, P cầm theo 01 cây kiếm nhật bằng kim loại dài khoảng 80cm, Văn V cầm theo 01 chai bom xăng; T1 điều khiển xe máy hiệu Dream màu nâu không rõ biển số chở D và Q, trong đó Dương cầm theo 01 cây mã tấu bằng kim loại dài khoảng 80cm, Q cầm 02 chai bom xăng; Q1 điều khiển xe máy hiệu Luvias màu xanh trắng (không rõ biển số) chở H1 cầm theo 01 chai bom xăng; Phát Đ điều khiển xe máy hiệu Exciter màu trắng xanh (không rõ biển số) chở Bin N ngồi sau mang theo 01 chai bom xăng; T4 điều khiển xe gắn máy hiệu Vario màu xám (không rõ biển số) chở T3 cầm một cây kiếm tự chế. Cả nhóm lưu thông thành đoàn đi đến trước cổng trường THCS T6, ấp T, xã T, H đợi nhóm Kim B1.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của T2 gồm Thành Đ1 điều khiển xe máy hiệu Vario biển số 50Y1-511.86 chở H3; Hoàng V1 điều khiển xe máy hiệu Vario (không rõ biển số) chở Q2; T2 điều khiển xe hiệu Vario màu trắng đỏ đen biển số 50Y1-666.96 chở L; L1 điều khiển xe hiệu Winner (không rõ biển số) chở T5 rồi cả nhóm đi đến gặp nhóm P. Tại trước cổng trường THCS T6, hai nhóm nhập lại chờ nhưng không thấy nhóm Kim B1 đến nên chạy thành đoàn, cầm theo hung khí đi tìm nhóm Kim B1. Riêng L1 chở T5 về không tham gia do thấy nhiều người mang theo hung khí.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần ngã ba đường B và đường N, đoạn trước cửa tiệm C, số D N, ấp T, xã T thì nhóm của P gặp lực lượng trinh sát thuộc Đ3 Công an huyện H đang tuần tra do anh Nguyễn Tấn M1 làm tổ trưởng đang điều khiển xe máy chạy ngược chiều lại. Nhóm của P tưởng nhầm là nhóm của Kim B1 đi đến nên la lên "Tụi nó kìa". Cả nhóm quay đầu xe rồi dừng lại thủ thế sẵn. D, Q, P, T3, Văn V, H1, Bin N bước xuống xe cầm bom xăng, dao tự chế đứng dàn hàng ngang ra giữa dường và đưa dao chỉ về phía lực lượng Công an,

còn L, H3, Phát Đ và một số đối tượng khác dừng xe phía sau dùng số đông uy hiếp tinh thần đối phương. Văn V, Q, H1 và Bin N lấy bật lửa đốt vào miếng vải ở đầu chai bom xăng cho cháy rồi ném vào tổ tuần tra gây ra nhiều đám cháy trên lòng đường. Lúc này lực lượng trinh sát hình sự nổ súng chỉ thiên và hô to "Cảnh sát hình sự đây" nên cả nhóm liền lên xe máy bỏ chạy thoát. Khi về gần tới chợ T7 thì cả nhóm dừng xe và gom hung khí gồm mã tấu, kiếm tự chế đưa cho H1 mang đi cất giấu.

Vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 và số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSH.HM ngày 14/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Bùi Ngọc D, Huỳnh Phát Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Ngọc D, Huỳnh Phát Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Ngọc D mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Huỳnh Phát Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 và số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2021 tại khu vực xã T, huyện H, Huỳnh Tấn Đ2, Bùi Ngọc D và các đồng phạm có hành vi dùng hung khí, bom xăng, gây rối trật tự công cộng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Huỳnh Phát Đ, Bùi Ngọc D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn của địa phương. Các bị cáo nhận thức được mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn của địa phương đều bị pháp luật trừng trị rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, do thiếu kiềm chế bản thân nên các bị cáo phạm tội. Sau khi phạm tội các bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn trong quá trình điều tra và kéo dài vụ án. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm mà các bị cáo thực hiện; hậu quả xảy ra và nhân thân của từng bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 và số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Đối với Lại Quốc H2, Nguyễn Văn T3, Đặng Minh T1, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Hoài L, Lý Thành Đ1, Nguyễn Thái H3 và Trương Đình P đã bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 và số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024. Riêng Nguyễn Thanh H1 bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được đề nghị xử lý sau.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc D 04 (B2) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2024 ;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phát Đ 03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2024;

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP. HCM;
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn
- Công an TP. HCM;
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê